

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2024/HS-ST
Ngày: 05-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Xuân Tuấn;

Bà Vũ Thị Quỳnh.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Vũ Quỳnh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:** bà Phạm Thị Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2024 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Vũ Công Đ, sinh ngày 05/9/2002, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi thường trú: xóm P, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi tạm trú: tổ B, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Vũ Công Đ1 và bà Phạm Thị T; chưa có vợ, con; **tiền án:** không; **tiền sự:** (1) bị Công an xã Y, huyện Y xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 08/QĐ-XPHC ngày 24/6/2022. (2) bị Công an xã Đ, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0200117/QĐ-XPHC ngày 10/8/2022. (3) bị Công an xã Y, huyện Y xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 21/QĐ-XPHC ngày 24/12/2022. (4) bị Công an phường Y, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0200262 ngày 25/5/2023; **nhân thân:** (1) bị Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính Cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 179/QĐ-XPHC ngày 31/5/2017. (2) bị Công an xã Đ, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/QĐ-XPHC ngày 08/5/2019; bị tạm giữ từ ngày 07/4/2024 đến ngày 15/4/2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* chị Vũ Thị Minh H, sinh năm 1999; trú tại: xóm P, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người chứng kiến:* ông Phạm Công C. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 50 phút, ngày 07/4/2024, Vũ Công Đ đang cất giấu trong túi quần bên phải phía trước của mình 01 gói ma túy đá, bỏ trong bao thuốc lá Thăng L để sử dụng cho bản thân, đứng một mình cạnh chiếc xe mô tô BKS 35B2-690.28 dựng ở lề đường L, thuộc tổ A, phường T, thành phố T thì bị tổ công tác Công an thành phố T đến yêu cầu kiểm tra căn cước công dân. Đ không mang theo căn cước công dân và khai báo tên, tuổi, địa chỉ. Tổ công tác hỏi Đ có sử dụng ma túy không, Đ khai nhận là người sử dụng ma túy đá và có mang theo 01 gói ma túy đá để sử dụng cho bản thân. Đ tự lấy từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ra giao cho tổ công tác và khai nhận bên trong bao thuốc có ma túy đá. Tổ công tác thu giữ và mở bao thuốc lá ra kiểm tra, là một bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã bóc một đầu, bên trong không có thuốc lá nào, có 01 gói giấy bạc màu vàng, mở gói giấy bạc màu vàng ra bên trong có 01 ống hút nhựa màu trắng được dính hai đầu, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng, rồi niêm phong lại. Ngoài ra còn thu giữ của Vũ Công Đ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, màu vàng, bên trong lắp 01 sim điện thoại số thuê bao 0878.270.959; số tiền 653.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại SH, màu trắng, BKS 35B2-690.28. Sau đó, tổ công tác đưa Vũ Công Đ cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an phường T làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành trưng cầu giám định đối với chất dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M) thu giữ của Vũ Công Đ.

Tại bản kết luận giám định số 353/KL-KTHS-MT ngày 12/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2396 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc Danh mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKSTĐ ngày 03 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Vũ Công Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Công Đ và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Vũ Công Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Vũ Công Đ từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng, bao gồm: số ma túy còn lại sau định và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã bóc một đầu; 01 phong bì niêm phong, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng. Trả lại cho bị cáo số tiền 653.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Công Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình với diễn biến sự việc đúng như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khẳng định bản thân bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Vũ Thị Minh H trình bày tối ngày 06/4/2024 có cho bị cáo mượn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35B2-690.28 để đi uống nước nhưng không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, chị đã được Cơ quan điều tra trả lại chiếc xe nên không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 00 giờ 50 phút ngày 07/4/2024, tại lề đường Lê Trọng T1 đoạn thuộc tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Vũ Công Đ đã có hành vi cất giữ 0,2396 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi tàng trữ chất ma túy để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên là trái phép, do cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua

bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, C1, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam

...”

Khối lượng ma túy Methamphetamine bị cáo tàng trữ được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội trong thời gian có 04 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngoài ra còn có 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã đủ điều kiện được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng, loại chất ma túy bị cáo tàng trữ trái phép và nhân thân của bị cáo thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đề nghị xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, đủ nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội để phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda số loại SH, màu trắng, BKS 35B2-690.28 của chị Vũ Thị Minh H cho bị cáo mượn nhưng không biết bị cáo sử dụng đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra trả lại cho chị H là đúng pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 8 Plus và thẻ sim là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cầm lưu hành; số vỏ bao gói niêm phong, vỏ bao thuốc lá, ống hút nhựa, mảnh giấy bạc không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 653.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan

đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân của người bán ma túy cho bị cáo nên không có cơ sở để điều tra, xử lý là đúng pháp luật.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: bị cáo Vũ Công Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Vũ Công Đ 22 (hai mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 07/4/2024.
3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp.
 - 3.1. Tịch thu tiêu hủy:
 - 01 (một) bao thuốc lá Thăng Long màu vàng đã bóc một đầu, bên trong không có điếu thuốc lá nào.
 - 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 353/KL-KTHS -MT. Vụ: Vũ Công Đ, SN: 2002, xảy ra ngày 07/04/2024 tại phường T, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật

hoàn trả gồm: M = 0,1666 gam là ma túy, loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.

- 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 ống hút nhựa màu trắng kích thước (3,5x0,9)cm (ống hút nhựa đã cắt rời một đầu).

- 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng kích thước (7,8x8,5)cm.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 03/7/2024 giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

3.2. Trả lại cho bị cáo số tiền 653.000 đồng (sáu trăm năm mươi ba nghìn đồng).

(Hiện đang quản lý tại Kho bạc Nhà nước thành phố T theo ủy nhiệm chi lập ngày 03/7/2024 giữa Công an thành phố T và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp)

4. Về án phí: bị cáo Vũ Công Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố Tam Điệp;
- Cơ quan Điều tra CATP Tam Điệp;
- Cơ quan THA hình sự CATP Tam Điệp;
- Chi cục THA dân sự thành phố Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HSVA, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Quách Thành Trung